

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy
đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 16 tháng 7 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao triển khai chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai;

Xét Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về việc xin phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh

Gia Lai (kèm theo Hồ sơ trình) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 32/TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở hạ tầng, hoàn chỉnh hệ thống giao thông huyện Kon Rẫy; phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trong vùng; sắp xếp, bố trí dân cư phù hợp; khai thác hiệu quả quỹ đất; thu hút các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; nâng cao đời sống, thu nhập của người dân, giảm nghèo bền vững; ổn định an ninh chính trị trên địa bàn và thực hiện hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng: Cấp đường: Cấp V miền núi, vận tốc thiết kế $V_{tk} = 30 \text{ Km/h}$.

- Tổng chiều dài xây dựng $L = 8.000\text{m}$ (*Điểm đầu: Km0+00 giao với Km12+200 đường ĐH22 thuộc địa phận thôn 03, xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy; Điểm cuối: Km8+00 (Giáp ranh giới hai tỉnh Kon Tum và Gia Lai), tiếp nối với đường đất hiện trạng thuộc địa phận thôn Kon Bông, xã Đăk Roong, huyện KBang, tỉnh Gia Lai*).

- Tần suất thiết kế nền đường, cống thoát nước: $P = 4\%$.

- Tải trọng trục xe thiết kế: 10T.

- Tải trọng thiết kế cống: H30-XB80 và HL93.

- Bề rộng nền đường: $B_n = 6,5\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,5\text{m}$.

- Bề rộng lề đường: $B_l = 2 \times 1,5\text{m} = 3,0\text{m}$.

- Độ dốc dọc lớn nhất: $I_{dmax} = 12\%$ (*châm chước theo Văn bản số 171/VP-KTTH ngày 12/02/2014 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Thiết kế mặt đường: Độ dốc ngang mặt đường: $I_n = 2\%$; độ dốc siêu cao tối đa $I_{scmax} = 6\%$. Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:

+ Bê tông xi măng đá (1x2)cm, M300 dày 22cm.

- + Lót một lớp giấy dầu.
 - + Lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 Dmax25 dày 18cm.
 - + Nền đất đầm chặt $K \geq 0,98$.
 - Thiết kế lề đường: Độ dốc ngang lề đất $I_1 = 4\%$; độ dốc ngang lề gia cố $I_{lgc} = 2\%$. Kết cấu lề gia cố như kết cấu mặt đường chính, lề đất độ chặt $K \geq 0,95$ (Bề rộng lề gia cố: $B_{lgc} = 2 \times 1,25m = 2,5m$ và bề rộng lề đất: $B_{ld} = 2 \times 0,25m = 0,5m$).
 - Thiết kế công trình thoát nước:
 - + Rãnh thoát nước dọc: Thiết kế rãnh dọc hình thang kích thước (120x40x40)cm. Gia cố thành rãnh bằng các tấm đan bê tông xi măng đá (1x2)cm M150 kích thước (50x56x7)cm lắp ghép, đáy rãnh bằng bê tông xi măng đá (1x2)cm M150 đổ tại chỗ đối với những đoạn có độ dốc từ 6% trở lên, những đoạn còn lại (có độ dốc dọc nhỏ hơn 6%) rãnh đất không gia cố. Tại các nút giao có rãnh dọc, thiết kế công thoát nước dọc bằng công bê tông cốt thép.
 - + Thoát nước ngang: Thiết kế công các loại bằng bê tông cốt thép.
 - Nút giao, đường giao dân sinh: Các nút giao, đường giao dân sinh được thiết kế theo dạng giao cùng mức, vuốt nổi êm thuận với kết cấu như kết cấu mặt đường chính.
 - Thiết kế tường chắn, gia cố mái taluy,...
 - Thiết kế an toàn giao thông: Thiết kế cọc tiêu, biển báo, hộ lan mềm, vạch sơn theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.
5. Tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư số 9 Kon Tum.
6. Địa điểm xây dựng, diện tích sử dụng đất:
- Địa điểm xây dựng: Xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.
 - Diện tích sử dụng đất: Khoảng 15ha.
7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình và thời hạn sử dụng công trình theo thiết kế:
- Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm B.
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.
 - Thời hạn sử dụng của công trình theo thiết kế: Khoảng 15 năm.
8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:
- 8.1. Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).
- 8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:
- TCVN 10380 - 2014: Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 4054 - 2005: Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế.
 - QCVN 41 - 2019: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ Việt Nam.

- TCVN 5573- 2011: Kết cấu gạch đá, gạch cốt thép.
 - TCVN 5574-2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

9. Tổng mức đầu tư:

<i>TT</i>	<i>Hạng mục chi phí</i>	<i>Giá trị (đồng)</i>
1	Chi phí xây dựng	123.073.981.000
2	Chi phí quản lý dự án	1.908.766.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	7.966.410.000
4	Chi phí khác	2.447.703.000
5	Chi phí bồi thường, GPMB	2.710.000.000
6	Chi phí dự phòng	11.893.140.000
	Tổng cộng	150.000.000.000

(Một trăm năm mươi tỷ đồng chẵn)

10. Tiến độ thực hiện: Từ năm 2021 (04 năm, đến năm 2024).

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Dự kiến từ kế hoạch năm 2021.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; rà phá bom mìn, vật nổ: Chủ đầu tư thực hiện theo quy định hiện hành.

14. Các nội dung khác:

- Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

- Giải pháp thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng và tổng mức đầu tư: Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Công văn số 832/SGTVT-QLCLCT ngày 26 tháng 5 năm 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy (Chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm theo hồ sơ trình phê duyệt dự án.

- Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 832/SGTVT-QLCLCT ngày 26 tháng 5 năm 2021 và ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 32/TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 5 năm 2020; căn cứ qui chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành trong quá trình tổ chức khảo sát, lập thiết kế, dự toán xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng, các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP_{KSX};
- Lưu: VT, HTKT.TVL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm